TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 - CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 55/2026/QĐST-DS	*Cần Thơ, ngày 18 tháng 3 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 10 tháng 3 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 568/2025/TLST-DS ngày 29 tháng 10 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I/ Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

1/ *Nguyên đơn*: Bà **Nguyễn Thị Thanh T**, sinh năm 1985. Nơi cư trú: ấp M, phường A, thành phố Cần Thơ. Địa chỉ liên hệ (cũ): 282 T, Khu dân cư H, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ. Địa chỉ liên hệ (mới): 449 đường N nối dài, phường A, thành phố Cần Thơ.

Đại diện theo ủy quyền là bà Dương Nguyễn Mỹ H, sinh năm 2003. Địa chỉ liên hệ: 449 N nối dài, phường A, thành phố Cần Thơ.

2/ *Bị đơn*: Ông **Lâm Quang T1**, sinh năm 1979. Địa chỉ: khu V, phường A, thành phố Cần Thơ.

3/ *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*:

3.1/ Bà Ngô Thị Bạch T2, sinh năm 1964;

3.2/ Ông Trần Hoàng A, sinh năm 1959;

3.3/ Anh Trần Minh T3, sinh năm 2001.

Cùng địa chỉ: khu vực M, phường A, thành phố Cần Thơ.

II. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Lâm Quang T1 đồng ý trả cho bà Nguyễn Thị Thanh T tổng số tiền 848.246.667 đồng (T4 trăm bốn mươi tám triệu hai trăm bốn mươi sáu ngàn sáu trăm sáu mươi bảy đồng). Trong đó: vốn là 538.000.000 đồng và tiền lãi là 310.246.667 đồng.

- Bà Ngô Thị Bạch T2 đồng ý trả cho ông Lâm Quang T1 tổng số tiền là 62.066.667 đồng (Sáu mươi hai triệu không trăm sáu mươi sáu ngàn sáu trăm sáu mươi bảy đồng). Trong đó: vốn gốc là 20.000.000 đồng và tiền lãi là 42.066.667 đồng.

- Tuyên bố vô hiệu hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất giữa bên chuyển nhượng là ông Lâm Quang T1 với bên nhận chuyển nhượng là bà Nguyễn Thị Thanh T; tại thửa 173, tờ bản đồ số 10; địa chỉ thửa đất: ấp M, xã M, huyện P, thành phố Cần Thơ; diện tích 235m^2; số công chứng 75 quyển số 02/2023 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 20/4/2023 của Văn phòng C.

- Tuyên bố vô hiệu hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất giữa bên chuyển nhượng là Trần Hoàng A với bên nhận chuyển nhượng là Lâm Quang T1; tại thửa 173, tờ bản đồ số 10; địa chỉ thửa đất: ấp M, xã M, huyện P, thành phố Cần Thơ; diện tích 235m^2; chứng thực số 143, quyển số 01/2015 SCT/HĐGD ngày 04/9/2015 của Ủy ban nhân dân xã M, huyện P, thành phố Cần Thơ.

Kiến nghị Cơ quan có thẩm quyền thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã chuyển quyền sở hữu cho ông Lâm Quang T1 theo cước trú ngày 18/5/2015 để cấp lại cho ông Trần Hoàng A.

*** Về chi phí tố tụng**: Tổng chi phí xem xét thẩm định tại chỗ và trưng cầu thẩm định giá tài sản là 17.000.000 đồng.

- Bà Nguyễn Thị Thanh T chịu là 5.667.000 đồng (Năm triệu sáu trăm sáu mươi bảy ngàn đồng).

- Ông Lâm Quang T1 chịu là 5.667.000 đồng. Do bà T nộp tạm ứng trước nên ông T1 trả lại cho bà T số tiền 5.667.000 đồng (Năm triệu sáu trăm sáu mươi bảy ngàn đồng).

- Bà Ngô Thị Bạch T2 chịu là 5.666.000 đồng. Do bà T nộp tạm ứng trước nên bà T2 trả lại cho bà T số tiền 5.666.000 đồng (Năm triệu sáu trăm sáu mươi sáu ngàn đồng).

*** Về án phí dân sự sơ thẩm**:

- Buộc bà Nguyễn Thị Thanh T chịu án phí số tiền 9.363.000 đồng (Chín triệu ba trăm sáu mươi ba ngàn đồng), khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 12.960.000 đồng theo biên lai số 0003344 ngày 25/3/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ. Bà T còn nhận lại số tiền 3.597.000 đồng (Ba triệu năm trăm chín mươi bảy ngàn đồng).

- Buộc ông Lâm Quang T1 chịu án phí đối với bà T là 9.363.000 đồng và chịu án phí đối với bà T2 là 776.000 đồng. Tổng án phí ông T1 phải chịu là

10.139.000 đồng (Mười triệu một trăm ba mươi chín ngàn đồng).

- Bà Ngô Thị Bạch T2 được miễn án phí do thuộc diện người cao tuổi.

Bà Ngô Thị Bạch T2 và ông Trần Hoàng A cũng đã được miễn nộp tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm do thuộc diện người cao tuổi.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án. Quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND KV 3 – Cần Thơ;
- Phòng THADS KV 3- Cần Thơ;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

Lê Văn Lo